

KẾ HOẠCH
tuyên truyền phong trào “Bình dân học vụ số” tỉnh Lào Cai, năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 34-KH/TU ngày 16/01/2026 của Tỉnh ủy Lào Cai về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026; Kế hoạch số 36-KH/TU ngày 17/01/2026 của Tỉnh ủy Lào Cai về triển khai thực hiện chuyển đổi số trong các cơ quan đảng tỉnh Lào Cai năm 2026. Tiếp nối những kết quả bước đầu quan trọng của năm 2025, nhằm tạo bước đột phá trong nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị và toàn thể Nhân dân, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch tuyên truyền phong trào “Bình dân học vụ số” tỉnh Lào Cai, năm 2026, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thông qua công tác tuyên truyền phong trào “Bình dân học vụ số”, nhằm nâng cao nhận thức của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, đội ngũ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của chuyển đổi số trong giai đoạn phát triển mới. Qua đó tạo sự thống nhất cao về tư tưởng, đồng thuận trong xã hội và quyết tâm chính trị trong toàn hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh. Góp phần làm cho chủ trương, đường lối của Đảng về chuyển đổi số thấm sâu vào đời sống Nhân dân, trở thành hành động tự giác, thường xuyên ở cơ sở.

- Nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong học tập, rèn luyện và sử dụng kỹ năng số, góp phần phục vụ triển khai chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; từng bước đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Từng bước nâng cao dân trí số, trang bị kỹ năng số cơ bản cho người dân, giúp Nhân dân chủ động tiếp cận, sử dụng các nền tảng số, dịch vụ số, dịch vụ công trực tuyến và ứng dụng công nghệ số vào đời sống, sản xuất, kinh doanh. Qua đó góp phần hình thành công dân số, xã hội số, thu hẹp khoảng cách số giữa các vùng, các nhóm dân cư, bảo đảm công bằng trong tiếp cận chuyển đổi số.

- Thông qua công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, khả năng “miễn dịch” của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trước các thông tin xấu độc, sai sự thật trên không gian mạng; chủ động đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch lợi dụng chuyển đổi số để xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Công tác tuyên truyền phong trào “Bình dân học vụ số” phải đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của cấp ủy các cấp; gắn chặt với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị và chương trình chuyển đổi số của tỉnh năm 2026; triển khai đồng bộ với các nhiệm vụ, giải pháp về chuyển đổi số, phát triển khoa học và công nghệ của tỉnh; gắn tuyên truyền với tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết; kịp thời biểu dương, nhân rộng mô hình hiệu quả, uốn nắn những biểu hiện hình thức, thiếu thực chất.

- Nội dung tuyên truyền phải cụ thể, rõ ràng, phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng địa bàn; chú trọng tuyên truyền kỹ năng số cơ bản, gắn với nhu cầu thiết thực của người dân và điều kiện thực tiễn của cơ sở; tránh chung chung, hình thức, nặng về khẩu hiệu.

- Kết hợp hài hòa giữa tuyên truyền truyền thống và tuyên truyền trên môi trường số; phát huy hiệu quả các nền tảng số, mạng xã hội chính thống; phát huy vai trò chủ động, tích cực của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, tổ công nghệ số cộng đồng, “Người bản số” và hệ thống chính trị cơ sở trong việc lan tỏa thông tin, vận động Nhân dân tham gia phong trào. Công tác tuyên truyền không chỉ hướng đến phổ cập kiến thức, kỹ năng số, mà còn góp phần định hướng dư luận, củng cố niềm tin của Nhân dân vào chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước trong công cuộc chuyển đổi số quốc gia.

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Chủ đề tuyên truyền: “Bình dân học vụ số - Phổ cập kỹ năng số toàn dân, tạo đột phá thực hiện chuyển đổi số tỉnh Lào Cai”

2. Tuyên truyền chủ trương, quan điểm của Đảng về phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số

- Tập trung tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, quan điểm, mục tiêu và định hướng lớn của Đảng về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, trọng tâm là Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị; các kết luận, chỉ đạo của Trung ương và của Tỉnh ủy Lào Cai trong năm 2026¹. Làm rõ đây là chủ trương mang tính chiến lược, xuyên suốt, có ý nghĩa quyết định đối với phát triển nhanh và bền vững của đất nước nói chung và tỉnh Lào Cai trong giai đoạn mới.

- Tuyên truyền làm rõ quan điểm: phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số là động lực then chốt của tăng trưởng, là nền tảng để đổi mới mô hình phát triển, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; đồng thời là yêu cầu tất yếu trong xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Nhấn mạnh quan điểm nhất quán của Đảng: lấy con người làm trung tâm, làm chủ thể và là mục tiêu của chuyển đổi số; chuyển đổi số không chỉ là vấn đề kỹ

¹ Kế hoạch số 01-KH/TU, ngày 01/7/2025 của Tỉnh ủy Lào Cai về hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 34-KH/TU, ngày 16/01/2026 của Tỉnh ủy Lào Cai về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026; Kế hoạch số 36-KH/TU, ngày 17/01/2026 của Tỉnh ủy Lào Cai về triển khai thực hiện chuyển đổi số trong các cơ quan đảng tỉnh Lào Cai năm 2026.

thuật, công nghệ mà là quá trình đổi mới toàn diện về tư duy, phương thức lãnh đạo, quản lý, tổ chức thực hiện và hành vi xã hội. Thông qua tuyên truyền, làm cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân nhận thức đầy đủ rằng chuyển đổi số phải gắn với nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bảo đảm công bằng xã hội và không để ai bị bỏ lại phía sau.

- Tuyên truyền quan điểm của Đảng về gắn kết chặt chẽ giữa phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo với chuyển đổi số, coi đây là hệ sinh thái thống nhất, tác động qua lại, hỗ trợ lẫn nhau; trong đó đổi mới sáng tạo là động lực nội sinh, khoa học và công nghệ là nền tảng, còn chuyển đổi số là phương thức đột phá để hiện thực hóa các mục tiêu phát triển.

- Làm rõ vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số; nhấn mạnh trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong việc đổi mới tư duy, chủ động tiếp cận, học tập và ứng dụng công nghệ số vào công tác lãnh đạo, quản lý và phục vụ Nhân dân.

- Thông qua công tác tuyên truyền, từng bước hình thành nhận thức thống nhất trong toàn xã hội rằng phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số không phải là nhiệm vụ riêng của cơ quan chuyên môn, mà là nhiệm vụ chính trị quan trọng của cả hệ thống chính trị và toàn dân, trong đó phong trào “Bình dân học vụ số” giữ vai trò nền tảng, tạo tiền đề vững chắc cho việc triển khai hiệu quả các mục tiêu chuyển đổi số của tỉnh Lào Cai trong năm 2026 và những năm tiếp theo.

3. Tuyên truyền làm rõ nội hàm và ý nghĩa của phong trào “Bình dân học vụ số”

- Tập trung tuyên truyền làm rõ phong trào “Bình dân học vụ số” là quá trình phổ cập kiến thức, kỹ năng số cơ bản cho toàn dân, nhằm giúp người dân hiểu, biết, sử dụng và từng bước làm chủ các công nghệ số thiết yếu phục vụ đời sống, học tập, lao động, sản xuất và tiếp cận dịch vụ công. Phong trào không chỉ dừng lại ở việc trang bị kỹ năng sử dụng thiết bị công nghệ, mà hướng tới hình thành thói quen, phương pháp làm việc, sinh hoạt và giao tiếp trên môi trường số một cách an toàn, hiệu quả, văn minh.

- Tuyên truyền khẳng định phong trào “Bình dân học vụ số” là sự kế thừa và phát triển sáng tạo tư tưởng “Bình dân học vụ” trong lịch sử cách mạng Việt Nam, được vận dụng phù hợp với bối cảnh chuyển đổi số hiện nay. Nếu “Bình dân học vụ” trước đây nhằm xóa mù chữ, nâng cao dân trí, thì “Bình dân học vụ số” hôm nay nhằm xóa “mù công nghệ”, nâng cao dân trí số, tạo nền tảng tri thức để người dân chủ động tham gia vào xã hội số, nền kinh tế số và chính quyền số.

- Làm rõ nội hàm phong trào bao gồm các nhóm kỹ năng số cốt lõi như: sử dụng thiết bị thông minh; truy cập, khai thác Internet an toàn; sử dụng dịch vụ công trực tuyến, nền tảng số thiết yếu; thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt; tiếp cận thông tin chính thống; nhận diện và phòng tránh thông tin xấu độc, hành vi lừa đảo trên không gian mạng. Nội dung tuyên truyền phải giúp người dân học để dùng được, biết để làm được, tránh tư duy hình thức, chạy theo phong trào.

- Tuyên truyền nhấn mạnh ý nghĩa chính trị - xã hội sâu sắc của phong trào “Bình dân học vụ số” trong việc thực hiện công bằng số, thu hẹp khoảng cách số giữa các vùng, miền, giữa các nhóm dân cư; đặc biệt quan tâm tới đồng bào dân tộc thiểu số, người cao tuổi, người yếu thế, khu vực biên giới, vùng sâu, vùng xa. Qua đó góp phần bảo đảm quyền tiếp cận thông tin, quyền thụ hưởng thành quả chuyển đổi số của mọi người dân.

- Đồng thời, làm rõ ý nghĩa của phong trào trong việc phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân trong chuyển đổi số; chuyển người dân từ vị trí “đối tượng thụ hưởng” sang “chủ thể tham gia”, cùng Nhà nước và xã hội xây dựng môi trường số an toàn, lành mạnh, hiệu quả. Phong trào góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với chủ trương chuyển đổi số của Đảng và Nhà nước, tạo nền tảng xã hội vững chắc cho việc triển khai các mục tiêu phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số của tỉnh Lào Cai trong giai đoạn mới.

4. Tuyên truyền gắn phong trào với các mục tiêu, chỉ tiêu chuyển đổi số năm 2026 của tỉnh

Tuyên truyền các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số, phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo của tỉnh Lào Cai năm 2026²; nhấn mạnh vai trò của phong trào “Bình dân học vụ số” trong việc thực hiện các chỉ tiêu về phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân; nâng cao tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến, nền tảng số, ứng dụng số trong sản xuất, kinh doanh, quản lý xã hội và đời sống Nhân dân.

5. Tuyên truyền chuyển đổi số gắn với lợi ích thiết thực của người dân và doanh nghiệp

Làm rõ những lợi ích cụ thể, thiết thực của chuyển đổi số đối với người dân, doanh nghiệp như: tiếp cận nhanh chóng dịch vụ công; nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp, phát triển thương mại điện tử, du lịch thông minh; tiếp cận giáo dục, y tế, an sinh xã hội trên nền tảng số. Thông qua đó, khơi dậy tinh thần chủ động, tự giác tham gia phong trào “Bình dân học vụ số” của Nhân dân.

6. Tuyên truyền vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên trong phong trào

- Tập trung tuyên truyền, quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng về vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị trong việc học tập, rèn luyện và ứng dụng kỹ năng số. Xác định rõ việc tham gia phong trào “Bình dân học vụ số” không chỉ là quyền lợi mà trước hết là trách nhiệm chính trị của cán bộ, đảng viên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số của tỉnh.

- Tuyên truyền làm rõ yêu cầu cán bộ, đảng viên phải đi đầu trong đổi mới tư duy, phương pháp làm việc, chủ động tiếp cận, làm chủ các nền tảng số, ứng dụng số phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và xử lý công việc. Qua đó, hình

² Tuyên truyền góp phần hiện thực hóa các chỉ tiêu tại: Kế hoạch số 34-KH/TU, ngày 16/01/2026 của Tỉnh ủy Lào Cai về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026; Kế hoạch số 36-KH/TU, ngày 17/01/2026 của Tỉnh ủy Lào Cai về triển khai thực hiện chuyển đổi số trong các cơ quan đảng tỉnh Lào Cai năm 2026.

thành phong cách làm việc khoa học, minh bạch, hiệu quả; góp phần nâng cao chất lượng tham mưu, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng phục vụ Nhân dân.

- Nhân mạnh trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu trong việc chỉ đạo, tổ chức và trực tiếp tham gia các hoạt động của phong trào “Bình dân học vụ số” tại cơ quan, đơn vị, địa phương; gắn việc học tập, rèn luyện kỹ năng số với thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, cải cách hành chính, xây dựng chính quyền số, cơ quan số. Qua đó tạo sức lan tỏa, thúc đẩy cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân tích cực tham gia phong trào.

- Tuyên truyền gắn vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên với công tác đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên và cán bộ hằng năm; từng bước đưa tiêu chí về năng lực số, mức độ ứng dụng công nghệ số trong công việc vào nội dung đánh giá, xem xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ. Qua đó, khuyến khích cán bộ, đảng viên tự giác học tập, nâng cao kỹ năng số, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Đồng thời, tuyên truyền trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong việc hướng dẫn, hỗ trợ, lan tỏa kỹ năng số cho Nhân dân, nhất là ở cơ sở; phát huy vai trò của cán bộ, đảng viên trong các tổ công nghệ số cộng đồng, các mô hình “Bình dân học vụ số” tại thôn, bản, tổ dân phố. Qua đó khẳng định vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong việc đưa chủ trương chuyển đổi số của Đảng vào cuộc sống.

7. Tuyên truyền xây dựng, nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến

Đẩy mạnh tuyên truyền phát hiện, giới thiệu và nhân rộng các mô hình, cách làm hay, hiệu quả trong phong trào “Bình dân học vụ số” như: tổ công nghệ số cộng đồng; “thôn, bản số”; “người bản số”; “công dân số tiêu biểu”; mô hình ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh, quản lý ở cơ sở. Lấy kết quả thực tiễn làm thước đo, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong toàn xã hội.

8. Tuyên truyền nâng cao kỹ năng số và bảo đảm an toàn thông tin cho Nhân dân

Tuyên truyền, hướng dẫn người dân các kỹ năng số cơ bản như: sử dụng thiết bị thông minh, truy cập Internet an toàn, khai thác dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt; đồng thời nâng cao nhận thức về bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, phòng tránh các hành vi lừa đảo, vi phạm pháp luật trên không gian mạng.

9. Tuyên truyền gắn phong trào với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian số

Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức chính trị, bản lĩnh tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong quá trình tham gia môi trường số; chủ động đấu tranh, phản bác các thông tin sai trái, thù địch, xuyên tạc chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về chuyển đổi số; góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP (Theo phụ lục của Kế hoạch)

IV. HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

Căn cứ tình hình thực tế, các cơ quan, đơn vị, địa phương lựa chọn hình thức tuyên truyền phù hợp, thiết thực và hiệu quả. Một số hình thức trọng tâm gồm:

1. Trên các phương tiện thông tin đại chúng: Đẩy mạnh đăng tải tin, bài, phóng sự, chuyên trang, chuyên mục, xây dựng các chương trình, chuyên đề, tọa đàm trên sóng phát thanh, truyền hình để làm rõ mục đích, ý nghĩa của phong trào và hướng dẫn kỹ năng số cho khán thính giả. Phối hợp với các cơ quan báo chí Trung ương để đưa tin, phổ biến rộng rãi hình ảnh Lào Cai trong thực hiện chuyển đổi số, tạo sự lan tỏa trong cả nước.

2. Trên mạng xã hội và nền tảng số: Sử dụng hiệu quả các mạng xã hội phổ biến (Facebook, Zalo, YouTube, TikTok...) và các nền tảng trực tuyến để tiếp cận đa dạng đối tượng, nhất là giới trẻ. Xây dựng nội dung số hấp dẫn về phong trào (video ngắn hướng dẫn sử dụng dịch vụ số, infographic thống kê lợi ích chuyển đổi số, các câu chuyện thành công...) và chia sẻ rộng rãi trên các fanpage, nhóm cộng đồng. Phát huy vai trò của các trang thông tin điện tử, cổng thông tin, tài khoản chính thức của các cơ quan Đảng, chính quyền trên mạng xã hội trong việc đăng tải, định hướng thông tin. Khuyến khích cán bộ, đảng viên và người có uy tín tham gia chia sẻ bài viết, câu chuyện tích cực về phong trào, tạo hiệu ứng lan tỏa mạnh mẽ trong không gian mạng.

3. Tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm: Tổ chức các hội nghị quán triệt, hội thảo khoa học, tọa đàm trao đổi về nội dung phong trào "*Bình dân học vụ số*" gắn với nhiệm vụ chuyển đổi số. Thông qua các sự kiện này để lãnh đạo tỉnh, các chuyên gia, báo cáo viên cung cấp thông tin, giải đáp thắc mắc, hướng dẫn phương pháp triển khai phong trào. Đồng thời tạo điều kiện để cán bộ, đảng viên và Nhân dân thảo luận, đóng góp ý kiến, từ đó thống nhất nhận thức và hành động. Mở các lớp tập huấn, lớp học cộng đồng về kỹ năng số cơ bản ngay tại thôn, bản, tổ dân phố; lồng ghép nội dung tuyên truyền về phong trào trong các buổi sinh hoạt chi bộ, họp tổ dân phố, sinh hoạt đoàn thể ở cơ sở.

4. Phát huy hệ thống tuyên truyền miệng: Sử dụng hiệu quả đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên từ tỉnh đến cơ sở, kết hợp với lực lượng cộng tác viên dư luận xã hội và các Tổ công nghệ số cộng đồng tại thôn bản để đưa thông tin về phong trào đến tận người dân. Thường xuyên tổ chức các buổi tuyên truyền lưu động, đến từng thôn, bản, khu dân cư, đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa, vùng đông bào dân tộc thiểu số. Qua đó trực tiếp phổ biến kiến thức, kỹ năng số cho người dân, đồng thời lắng nghe những khó khăn, nhu cầu tại cơ sở để có giải pháp hỗ trợ phù hợp. Đội ngũ tuyên truyền miệng cần được cung cấp tài liệu đầy đủ, rèn luyện kỹ năng truyền đạt dễ hiểu, gần gũi, bảo đảm thông tin truyền thông chính xác, thống nhất, tạo sự tin tưởng và hưởng ứng của Nhân dân.

5. Tuyên truyền cổ động trực quan: Tăng cường tuyên truyền cổ động trực quan về phong trào bằng cách treo băng rôn, khẩu hiệu, pano, áp phích tại các trụ sở, trường học, trung tâm văn hóa, nơi công cộng và các trục đường chính. Nội dung cổ động tập trung vào khẩu hiệu dễ nhớ, hình ảnh sinh động nêu bật mục tiêu "*toàn dân tham gia học tập, ứng dụng công nghệ số*". Bên cạnh đó, lồng ghép tuyên truyền về chuyển đổi số thông qua các hoạt động văn hóa, văn nghệ, các chương trình thể thao,

hội thi ở cơ sở. Phát động các cuộc thi tìm hiểu về chuyển đổi số, thi kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin,... nhằm tạo không khí sôi nổi, thu hút sự quan tâm hưởng ứng của đông đảo quần chúng, đưa tinh thần phong trào thấm sâu vào đời sống xã hội.

6. Biên soạn tài liệu, ấn phẩm tuyên truyền: Tổ chức biên soạn các tài liệu, ấn phẩm tuyên truyền về phong trào “*Bình dân học vụ số*” dưới nhiều hình thức phong phú, nội dung ngắn gọn, dễ hiểu. Ví dụ: Sổ tay hướng dẫn kỹ năng số cơ bản cho nông dân, phụ nữ; tờ rơi, tờ gấp giới thiệu các bước sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán điện tử; tài liệu hỏi - đáp về chuyển đổi số bằng song ngữ phổ thông và tiếng dân tộc thiểu số. Phát hành rộng rãi những tài liệu này tới tận thôn, bản thông qua mạng lưới bưu điện văn hóa xã, thư viện, nhà văn hóa cộng đồng. Đảm bảo mỗi người dân đều có thể tiếp cận thông tin, kiến thức cần thiết một cách thuận tiện nhất.

7. Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về chuyển đổi số và kỹ năng số: Phát động và tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về chuyển đổi số, phong trào “*Bình dân học vụ số*” và kỹ năng số thiết yếu cho người dân dưới nhiều hình thức đa dạng, linh hoạt như: thi trắc nghiệm trực tuyến, thi viết, thi video-clip, thi thực hành sử dụng thiết bị số, phần mềm ứng dụng, mô hình chuyển đổi số hiệu quả tại địa phương. Khuyến khích tổ chức thi theo nhóm đối tượng (học sinh, đoàn viên, hội viên, người cao tuổi...), theo khối địa phương hoặc ngành nghề. Nội dung cuộc thi cần ngắn gọn, thực tiễn, dễ tiếp cận; tập trung vào các kỹ năng sử dụng điện thoại thông minh, khai thác thông tin số, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng công nghệ vào đời sống sản xuất.

V. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Giai đoạn 1: (Tháng 01 – Tháng 04 năm 2026)

1.1. Mục tiêu:

Quán triệt đầy đủ các chủ trương, kế hoạch của Tỉnh ủy về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026; tạo khí thế khởi động mạnh mẽ, lan tỏa tinh thần “tăng tốc chuyển đổi số” ngay từ đầu năm; bước đầu hình thành nhận thức xã hội rộng rãi về phong trào “*Bình dân học vụ số*”.

1.2. Nội dung, hoạt động trọng tâm:

- Tổ chức Hội nghị trực tuyến toàn tỉnh quán triệt các kế hoạch, nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2026, trọng tâm là Kế hoạch số 34-KH/TU và Kế hoạch số 36-KH/TU; gắn quán triệt với định hướng tuyên truyền phong trào “*Bình dân học vụ số*” đến cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và đội ngũ báo cáo viên các cấp.

- Triển khai đợt tuyên truyền cao điểm đầu năm gắn với dịp Tết Nguyên đán, lồng ghép các hoạt động truyền thông sáng tạo trên môi trường số nhằm khuyến khích thói quen sử dụng nền tảng số, dịch vụ số trong sinh hoạt, giao tiếp và đời sống văn hóa của Nhân dân.

- Phát động đợt 1 phong trào hỗ trợ, tái sử dụng thiết bị số phù hợp cho người dân, nhất là khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa; gắn tuyên truyền với tinh thần

tiết kiệm, chia sẻ, bảo đảm mọi người dân có điều kiện tiếp cận, tham gia phong trào “Bình dân học vụ số”.

2. Giai đoạn 2: (Tháng 05 – Tháng 09 năm 2026)

2.1. Mục tiêu:

Đẩy mạnh tuyên truyền theo chiều sâu, hướng vào hành động cụ thể; tạo chuyên biến rõ nét trong phổ cập kỹ năng số; góp phần hoàn thành các chỉ tiêu định lượng trọng tâm về chuyển đổi số của tỉnh năm 2026.

2.2. Nội dung, hoạt động trọng tâm:

- Tổ chức các đợt tuyên truyền cao điểm gắn với hoạt động của lực lượng đoàn viên, thanh niên, sinh viên trong dịp hè; phát huy vai trò xung kích của tuổi trẻ trong hỗ trợ, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, nền tảng số và các công cụ trí tuệ nhân tạo phục vụ đời sống, sản xuất.

- Đẩy mạnh tuyên truyền về việc mở rộng hạ tầng số, xóa vùng lõm sóng viễn thông; vận động, hỗ trợ người dân chuyển đổi từ thiết bị công nghệ lạc hậu sang thiết bị phù hợp, bảo đảm khả năng tiếp cận dịch vụ số, nhất là tại vùng cao, biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tăng cường tuyên truyền về các mốc tiến độ quan trọng trong thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số của tỉnh; làm rõ ý nghĩa của việc hoàn thành số hóa tài liệu, xây dựng và khai thác kho dữ liệu dùng chung, qua đó nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền và chất lượng phục vụ Nhân dân.

3. Giai đoạn 3: (Tháng 10 - Tháng 12 năm 2026)

3.1. Mục tiêu:

Hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu về chuyển đổi số năm 2026; đánh giá thực chất hiệu quả phong trào “Bình dân học vụ số”; tạo tiền đề cho việc duy trì, phát triển phong trào trong các năm tiếp theo.

3.2. Nội dung, hoạt động trọng tâm:

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, sự kiện hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia (10/10), gắn với việc tôn vinh các mô hình, tập thể, cá nhân tiêu biểu trong phong trào “Bình dân học vụ số”; đẩy mạnh lan tỏa các điển hình tiên tiến, cách làm hiệu quả trong cộng đồng.

- Tổng kết phong trào “Bình dân học vụ số” năm 2026; đánh giá mức độ hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu chuyển đổi số của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; rút ra bài học kinh nghiệm, đề xuất nhiệm vụ, giải pháp cho giai đoạn tiếp theo.

- Gắn kết quả triển khai phong trào với công tác đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên cuối năm; coi đây là một trong những căn cứ quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, trách nhiệm nêu gương và hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

- Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan để xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền chi tiết, phù hợp với tình hình thực tế.

- Hướng dẫn các sở, ban, ngành, địa phương tổ chức thực hiện các hoạt động tuyên truyền, lồng ghép vào các chương trình, hội nghị, sự kiện chính trị, kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Chủ động nắm bắt tình hình dư luận xã hội, tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp Nhân dân về phong trào để báo cáo Thường trực Tỉnh ủy và tham mưu chỉ đạo xử lý. Phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo 35, Ban Công tác 35 các cấp trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kịp thời đấu tranh phản bác những thông tin sai lệch, luận điệu chống phá liên quan đến chuyển đổi số.

2. Các ban, sở, ngành, MTTQ, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

- Xác định việc triển khai phong trào “*Bình dân học vụ số*” là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác tuyên truyền năm 2026 tại các địa phương, đơn vị. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch tuyên truyền cụ thể và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả; đồng thời lồng ghép nội dung tuyên truyền về phong trào vào các chương trình, hoạt động của địa phương, đơn vị.

- Huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị ở cơ sở, đặc biệt phát huy vai trò nòng cốt của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên tuyên truyền và các Tổ công nghệ số cộng đồng. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả tuyên truyền; kịp thời biểu dương khen thưởng những cách làm hay, mô hình hiệu quả, chấn chỉnh những nơi làm chưa tốt.

- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh có kế hoạch triển khai các hoạt động tuyên truyền và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trong công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên; phối hợp chặt chẽ với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy trong tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân hưởng ứng phong trào “*Bình dân học vụ số*”. Chủ động tham mưu nội dung và các giải pháp chuyên môn để phong trào được triển khai hiệu quả, đồng thời phối hợp cung cấp thông tin tuyên truyền kịp thời cho các cơ quan báo chí.

3. Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

- Chủ trì, chỉ đạo triển khai phong trào “*Bình dân học vụ số*” tại cơ quan, đơn vị, địa phương, đảm bảo phong trào được triển khai sâu rộng, hiệu quả đến từng khu dân cư, thôn, bản, tổ dân phố. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền phong trào “*Bình dân học vụ số*”, đề xuất các hoạt động, mô hình mới và sáng tạo nhằm phổ cập kỹ năng số cho người dân. Lồng ghép phong trào vào các hoạt động chính trị, xã hội của địa phương, đặc biệt là các buổi sinh hoạt chi bộ, họp tổ dân phố, sinh hoạt các đoàn thể tại cơ sở. Đảm bảo nội dung tuyên truyền về chuyển đổi số và kỹ năng số được tiếp cận toàn diện, dễ hiểu.

- Chỉ đạo các tổ công nghệ số cộng đồng tại xã, phường trong việc hướng dẫn người dân sử dụng công nghệ số, tham gia các dịch vụ công trực tuyến và ứng dụng thanh toán không tiền mặt. Đề xuất các sáng kiến phù hợp với đặc thù từng địa phương, đặc biệt chú trọng đến những khu vực vùng sâu, vùng xa, nơi khó khăn

trong việc tiếp cận công nghệ. Cung cấp thông tin về các mô hình thành công trong việc triển khai phong trào tại xã, phường, nhằm lan tỏa phong trào “Bình dân học vụ số” trên toàn tỉnh.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy trong việc cung cấp nội dung chuyên môn, thông tin chính thống về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phục vụ công tác tuyên truyền phong trào “*Bình dân học vụ số*” trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức phổ biến kiến thức khoa học - công nghệ gắn với chuyển đổi số cho người dân thông qua các lớp tập huấn, hội thảo...

- Hướng dẫn, hỗ trợ các mô hình chuyển giao công nghệ, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp, công nghiệp nông thôn, thương mại điện tử... phù hợp với trình độ kỹ năng số của người dân tại địa phương. Ưu tiên triển khai tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Phối hợp đánh giá, lựa chọn và giới thiệu các mô hình ứng dụng hiệu quả công nghệ số trong thực tiễn để phục vụ công tác tuyên truyền, nhân rộng và hỗ trợ kỹ thuật.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan lồng ghép nội dung tuyên truyền về phong trào “*Bình dân học vụ số*” vào các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao quần chúng, lễ hội truyền thống và sự kiện văn hóa cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn đẩy mạnh hoạt động cổ động trực quan (băng rôn, pano, khẩu hiệu...), xây dựng chuyên mục tuyên truyền tại nhà văn hóa, thư viện, khu di tích, điểm du lịch cộng đồng nhằm lan tỏa thông điệp về chuyển đổi số và kỹ năng số đến du khách và Nhân dân.

- Tổ chức các buổi tuyên truyền lưu động, giao lưu văn nghệ, sân khấu hóa gắn với nội dung chuyển đổi số, nhất là tại vùng sâu, vùng xa, khu vực đồng bào dân tộc thiểu số, vùng biên giới - nơi người dân còn hạn chế tiếp cận thông tin công nghệ.

- Tích cực tham gia phối hợp xây dựng và lan tỏa các sản phẩm truyền thông sáng tạo về phong trào “*Bình dân học vụ số*” gắn với bản sắc văn hóa địa phương, phục vụ công tác tuyên truyền trên nền tảng số, mạng xã hội và các kênh truyền thông đại chúng.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh lồng ghép nội dung chuyển đổi số và phong trào “*Bình dân học vụ số*” vào hoạt động giáo dục toàn diện trong nhà trường. Tổ chức các tiết học chuyên đề, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp về kỹ năng sử dụng thiết bị số, khai thác thông tin trên mạng an toàn, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, hướng dẫn học sinh tra cứu, xử lý thông tin chính thống, qua đó hình thành năng lực công dân số ngay từ tuổi học đường. Ưu tiên triển khai tại các trường thuộc địa bàn khó khăn, vùng sâu, vùng xa.

- Phối hợp với Tỉnh đoàn Lào Cai và các địa phương nghiên cứu phát động phong trào “*Học sinh hỗ trợ cộng đồng số*”, “*mỗi người trẻ giúp một người lớn*”...

nhằm phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của học sinh THPT, sinh viên cao đẳng - đại học trong việc hướng dẫn người dân, đặc biệt là người cao tuổi, nông dân, đồng bào dân tộc thiểu số sử dụng điện thoại thông minh, truy cập internet an toàn, thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không tiền mặt. Nghiên cứu thành lập các đội hình “*tình nguyện số học đường*” phối hợp với Tổ công nghệ số cộng đồng tại địa phương để tổ chức các buổi “*cầm tay chỉ việc*” cho người dân, góp phần đưa phong trào “*Bình dân học vụ số*” đến từng thôn, bản.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục phối hợp tổ chức các cuộc thi sáng tạo nội dung số với các hình thức đa dạng như: làm video clip, thiết kế infographic, vẽ tranh số, xây dựng kịch bản tuyên truyền... với chủ đề xoay quanh nội dung chuyên đổi số, kỹ năng số thiết yếu, an toàn mạng, hưởng ứng phong trào “*Bình dân học vụ số*”. Qua đó phát huy tính chủ động, sáng tạo của học sinh - sinh viên trong tuyên truyền, đồng thời lan tỏa tinh thần học tập và phổ cập công nghệ trong cộng đồng.

7. Tỉnh đoàn Lào Cai

- Chủ trì, phối hợp với các cấp bộ đoàn, tổ chức Đoàn Thanh niên các cấp tổ chức các chiến dịch tình nguyện “*Thanh niên chung tay phổ cập kỹ năng số*” gắn với phong trào “*Bình dân học vụ số*” trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp xây dựng và phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng do Đoàn Thanh niên làm nòng cốt, đảm bảo các hoạt động phổ cập kỹ năng số được tổ chức bài bản, thiết thực, hiệu quả tại các địa phương.

- Tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, thanh niên tham gia tích cực vào các hoạt động hỗ trợ, hướng dẫn người dân sử dụng công nghệ số, dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng thanh toán không tiền mặt, tạo hiệu ứng lan tỏa mạnh mẽ trong cộng đồng.

- Đẩy mạnh ứng dụng các nền tảng số, mạng xã hội trong tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức về chuyên đổi số và kỹ năng số, góp phần nâng cao nhận thức và thúc đẩy phong trào phát triển sâu rộng.

8. Các cơ quan báo chí, truyền thông, Công TTĐT của tỉnh

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền chuyên sâu về phong trào. Mở các chuyên mục, tăng thời lượng, dung lượng tin bài phản ánh diễn biến và kết quả phong trào tại các địa phương, đơn vị; đồng thời định hướng thông tin dư luận, tạo niềm tin và sự hưởng ứng của Nhân dân.

- Chủ động phát hiện, nhân rộng những điển hình tiên tiến, gương người tốt việc tốt trong phong trào; kịp thời phản ánh tâm tư, nguyện vọng và những vấn đề phát sinh để kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết, góp phần tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phong trào phát triển.

9. Chế độ báo cáo

Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, định kỳ báo cáo kết quả triển khai công tác tuyên truyền phong trào “*Bình dân học vụ số*” về Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (*qua phòng Tuyên truyền, Báo chí - Xuất bản*) trước ngày 15 của tháng cuối mỗi quý. Ban Tuyên

giáo và Dân vận Tỉnh ủy tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả triển khai hằng quý, đồng thời tham mưu nhiệm vụ tuyên truyền cho giai đoạn tiếp theo.

Căn cứ các nội dung của Kế hoạch, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- Thành viên Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh,
- Thường trực các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ, tổ chức CT-XH tỉnh,
- Các cơ quan báo chí của tỉnh, của TW thường trú tại tỉnh,
- Trường Cao đẳng Lào Cai, Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại Lào Cai,
- Lãnh đạo Ban,
- Các phòng chuyên môn thuộc Ban,
- Lưu VT BTGDVTU.

TRƯỞNG BAN

Dương Đức Huy

Nhiệm vụ giải pháp tuyên truyền thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số”
(Kèm theo Kế hoạch số -KH/BTGDVTU, ngày /02/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy)

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị thực hiện	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
1	Triển khai mô hình “Người bản số” - tuyên chọn và đào tạo, nhân rộng mô hình tại mỗi thôn, bản để hỗ trợ người dân về kỹ năng số, kiến thức AI, với mục tiêu đào tạo và công nhận tối thiểu 3.000 “Người bản số”	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Giai đoạn 2026-2028	
2	Phát huy vai trò người có ảnh hưởng trong truyền thông cộng đồng, tuyên truyền về phong trào “Bình dân học vụ số”	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	MTTQ, đoàn thể chính trị - xã hội, Hội CCB, Hội NCT, các già làng, trưởng bản	Thường xuyên, liên tục trong năm 2026	
3	Định hướng các cơ quan thông tấn, báo chí để tuyên truyền, phổ biến thông tin về Nghị quyết số 57-NQ/TW	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Các cơ quan báo chí của tỉnh, của TW thường trú tại tỉnh	Thường xuyên, liên tục trong năm 2026	
4	Tổ chức Hội nghị trực tuyến toàn tỉnh quán triệt các kế hoạch, nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2026, trọng tâm là Kế hoạch số 34-KH/TU và Kế hoạch số 36-KH/TU;	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Quý I/2026	
5	Triển khai chuyên đề “Bình dân học vụ số” tại hội nghị Báo cáo viên cấp tỉnh	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Tháng 6/2026, Tháng 12/2026	
6	Tổ chức lớp học cộng đồng phổ cập kỹ năng số; Tuyên truyền Nghị quyết 57-NQ/TW vùng đồng bào dân tộc thiểu số	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	UBND cấp xã, phường, Trung tâm học tập cộng đồng	Từ quý I/2026	Ưu tiên vùng sâu, vùng xa
7	Tuyên truyền sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng và nền tảng số; Xây dựng chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh Lào Cai; Cổng TTĐT tỉnh	Các sở, ngành; UBND cấp xã; tổ công nghệ số cộng đồng	Thường xuyên, liên tục trong năm 2026	

8	Tổ chức và truyền thông “Ngày hội toàn dân học tập số” 10/10	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị, các xã phường trong tỉnh	Tháng 10/2026	
9	Tập huấn kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức	Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành chuyên môn, các xã phường trong tỉnh	Theo kế hoạch đào tạo năm 2026	Lồng ghép trong chương trình bồi dưỡng cán bộ
10	Tích hợp kỹ năng số trong giáo dục phổ thông và đại học; phát động phong trào “Học sinh hỗ trợ cộng đồng số”, “mỗi người trẻ giúp một người lớn”...	Sở Giáo dục và Đào tạo, Trường cao đẳng, đại học tại tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ, Tỉnh đoàn Lào Cai	Năm học 2026-2027	Khuyến khích sinh viên hỗ trợ người dân
11	Phổ cập kỹ năng số cho người lao động trong doanh nghiệp	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Công Thương	Liên minh HTX, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh	Theo kế hoạch từng đơn vị	
12	Chiến dịch “Thanh niên chung tay phổ cập kỹ năng số”	Tỉnh đoàn Lào Cai	Đoàn xã/phường, Tổ thanh niên chuyên đổi số, Tổ công nghệ số cộng đồng	Theo đợt, trong năm 2026	Tổ chức theo chuyên đề hoặc lồng ghép